

Kết quả giao dịch

VN-Index



502,7 **-2,11** **-0,42%**

	Trong ngày	BQ 50 ngày
KLGD (triệu cp)	50,9	42,4
GTGD (tỷ đồng)	861	786

Top 5 cổ phiếu có KLGD lớn nhất trong ngày

Cổ phiếu	Giá đóng cửa	% tăng/giảm	KLGD (triệu cp)
ITA	6.000	-3.2	4.3
PVT	6.800	0.0	2.6
PVF	6.900	6.2	2.2
HAG	21.600	-0.9	1.8
REE	26.400	-0.8	1.8

◆ Tin trong ngày

CTG: KQKD 6T13 – MUA (dài hạn)

Hàng | 2

CPI T8/13: Tăng mạnh tại Hà Nội do giá dịch vụ y tế tăng cao

Hòa | 3

DCL: Hưởng lợi từ lãi suất giảm, lợi nhuận 6T13 tăng mạnh

Mi | 4

Ngành xi măng: KQ 6T13 không sáng sủa

Toa | 5

◆ Nhận định thị trường

Nam

VN-Index có phiên giảm điểm thứ hai liên tục, với mức 500 liên tục bị phá vỡ trong phiên và chỉ số có lúc xuống thấp nhất ở 497 điểm. Tuy nhiên, VN-Index hồi phục nhẹ về cuối phiên và đóng cửa tại 502,7, cao hơn đáng kể so với mức thấp nhất trong ngày. Về mặt kỹ thuật, chúng tôi cho rằng xu hướng tăng của VN-Index từ tháng Sáu trở lại đây vẫn chưa bị xâm phạm chừng nào mà chỉ số còn đứng trên mức 485.

Diễn biến của thị trường bên ngoài tương đối bất lợi. Thị trường cổ phiếu của các quốc gia mới nổi bị bán rông rất mạnh. Chỉ số MSCI EMs Index đã rớt xấp xỉ 4% chỉ trong 4 phiên vừa qua. Trọng tâm chú ý của các nhà đầu tư quốc tế với đợt giảm giá mới nhất của EMs lần này là hai thị trường Ấn độ và Indonesia. Thị trường chứng khoán Indonesia rớt 3,2% trong phiên trước, trong khi hai đồng nội tệ của hai quốc gia này đang mất giá nhanh chóng (đồng Rupee đã giảm giá 13% kể từ đầu năm). Tại thị trường Việt Nam, các nhà đầu tư nước ngoài cũng bán rông liên tục kể từ đầu tuần với số lượng hiện tại là khoảng 6,5 triệu cổ phiếu.

Chúng tôi cho rằng các nhà đầu tư có thể tiếp tục chiến lược nắm giữ cổ phiếu. Tuy nhiên, họ nên lưu ý giữ tỷ trọng cổ phiếu vừa phải do yếu tố bất lợi từ thị trường bên ngoài.

Tin trong ngày

CTG: KQKD 6T13

Vũ Thị Thúy Hằng

KQKD 6T/13. Trong khi các ngân hàng niêm yết khác đều báo cáo lợi nhuận giảm trong 6T/13 thì lợi nhuận ròng của CTG tăng ấn tượng 50% n/n lên 3.163 tỷ đồng. Nguyên nhân chủ yếu do chi phí hoạt động và chi phí dự phòng lần lượt giảm 14% n/n và 22% n/n. Thu nhập hoạt động chỉ tăng nhẹ 2% n/n.

Thu nhập lãi ròng tăng 3% n/n và thu nhập phí tăng 8% n/n ... Thu nhập lãi ròng tăng 3% n/n lên 9.330 tỷ đồng, đóng góp 87% tổng thu nhập, dù tỷ lệ lãi biên giảm mạnh xuống 3,9% trong 6T/13 từ 4,5% 6T/12 do lãi suất giảm. Tuy nhiên tổng tài sản tạo thu nhập lãi (average earning assets) tăng 19% n/n đã giúp bù đắp phần giảm sút trong tỷ lệ lãi biên. Lưu ý, tăng trưởng tín dụng của CTG từ đầu năm tới nay gần như đứng im nhưng so với cuối tháng 6/12 thì tăng mạnh (19% n/n). Thu nhập phí cũng tăng 8% n/n lên 670 tỷ đồng. Thu nhập phí hiện đóng góp khoảng 6% tổng thu nhập.

... Đã giúp bù đắp sự giảm sút 21% n/n thu nhập của các hoạt động khác. Lãi ròng từ hoạt động kinh doanh ngoại hối & vàng giảm 59% n/n xuống 80 tỷ đồng và thu nhập khác giảm 23% n/n xuống 386 tỷ đồng (nguyên nhân là do trong 6T/12 CTG có khoản thu nhập từ nợ xấu đã xử lý hơn 500 tỷ đồng). Đây là 2 động lực chính làm cho tổng thu nhập của các hoạt động khác giảm 21% n/n xuống còn 676 tỷ đồng.

Chi phí hoạt động giảm 14% n/n. Chi phí dự phòng khác giảm 99% n/n xuống 5 tỷ đồng và chi phí quản lý công vụ (chiếm 30% tổng chi phí hoạt động) giảm 22% n/n xuống 1412 tỷ đồng. Chi phí quản lý công vụ bao gồm các chi phí liên quan đến điện,

nước, điện thoại, văn phòng phẩm, thuê văn phòng... Các chi phí này giảm đã thể hiện nỗ lực của CTG trong việc tiết kiệm chi phí hành chính.

Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng giảm 22% n/n. Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng giảm 22% n/n do trong 6T/12, CTG tăng cường trích lập dự phòng khi tỷ lệ nợ xấu gia tăng mạnh. Tốc độ tăng trưởng nợ xấu trong 6T/13 chậm hơn rất nhiều so với 6T/12. Từ đầu năm đến nay tỷ lệ nợ xấu tăng từ 1,5% lên 2,1%, trong khi năm ngoái tỷ lệ này tăng từ 0,75% lên 2,5%.

Tăng vốn thành công – Tăng năng lực tài chính. Trong 6T/13 CTG đã thành công trong việc tăng vốn điều lệ thêm hơn 6.400 tỷ đồng lên 32.661 tỷ đồng do phát hành 20% cổ phần cho đối tác chiến lược Bank of Tokyo-Mitsubishi UFJ. Ngoài ra CTG cũng đã thông qua phương án phát hành thêm cổ phần cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 100:14, giá phát hành bằng mệnh giá. Nếu thành công, vốn điều lệ sẽ tăng lên 37.234 tỷ đồng. Việc tăng vốn thành công giúp nâng cao năng lực tài chính của CTG, hệ số bảo đảm an toàn vốn CAR trong năm 2013 dự kiến cải thiện lên khoảng 12,8% từ 10,3% cuối năm 2012.

Khuyến nghị Mua. Chúng tôi khuyến nghị mua CTG dựa trên định giá hợp lý và tiềm năng tăng trưởng ở phân khúc bán lẻ. CTG đang giao dịch ở mức P/B và P/E dự phóng khoảng 10x và 1,2x với ROE 14,5% (trong khi VCB lần lượt là 15x, 1,5x và 10%). Với số lượng chi nhánh lớn thứ 2 (sau Agribank), TCG đang có lợi thế về mạng lưới hoạt động với hơn 1.150 CN & PGD. CTG cũng đang thực hiện chiến lược đẩy mạnh cho vay sang phân khúc khách hàng cá nhân đồng thời duy trì lợi thế ở mảng cho vay công nghiệp nặng và tài trợ các dự án lớn cho các công ty có vốn nhà nước. Cộng với việc tăng vốn thành công và lợi thế về chi phí vốn rẻ, CTG đang hứa hẹn tiềm năng tăng trưởng lớn trong phân khúc bán lẻ. Tuy nhiên, chúng

tôi lưu ý, rủi ro từ 4.000 tỷ đồng trong vụ án Huyền Như vẫn chưa có kết luận của cơ quan có thẩm quyền.

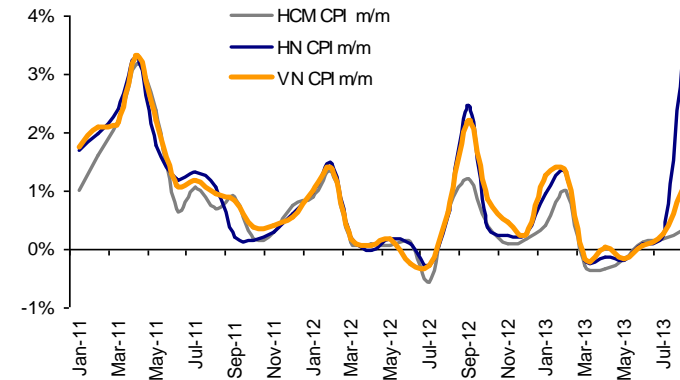
CPI: Tăng mạnh tại Hà Nội do giá dịch vụ y tế tăng cao

Nguyễn Trung Hòa

Chỉ số giá tiêu dùng CPI tại hai thành phố lớn là Hà Nội và Hồ Chí Minh tăng giảm trái chiều trong tháng 8/2013. Theo đó, CPI tháng 8 tại TP.HCM chỉ tăng nhẹ 0,31% so với tháng trước trong khi CPI trong tháng tại Hà Nội lại tăng mạnh 3,16% so với tháng trước. Giống như dự đoán của chúng tôi trong báo cáo kinh tế vĩ mô tháng 7 vừa qua, CPI tăng mạnh tại Hà Nội là do sự tăng giá mạnh của hơn 700 dịch vụ y tế tại thành phố và làm cho chỉ số giá nhóm ngành y tế tăng đến 63,9% trong tháng 8 vừa qua. Nếu loại trừ nhóm hàng y tế thì CPI tháng 8 của Hà Nội chỉ tăng 0,59% so với tháng trước. Vì vậy, chúng tôi dự báo CPI tháng 8 cả nước có thể tăng khoảng 1% so với mức tăng 0,27% trong tháng 7 vừa qua.

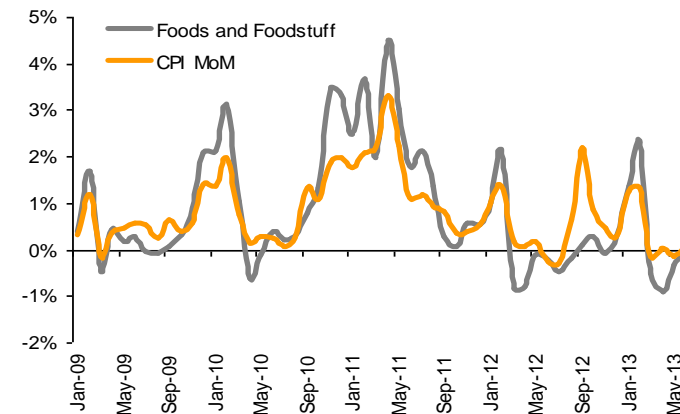
Ngoài ra CPI tháng 8 vừa qua tại hai thành phố còn cho thấy giá cả của 2 nhóm hàng: hàng ăn và dịch vụ ăn uống và giao thông đã xác nhận xu hướng tăng trở lại sau một thời gian dài đứng yên hoặc giảm. Tại TP.HCM giá nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống trong tháng 8 vừa qua tăng 0,19% và nhóm hàng giao thông tăng 1,24% so với tháng trước. Điều tương tự cũng xảy ra tại Hà Nội. Chúng tôi cho rằng xu hướng này là do sự tác động của việc tăng giá xăng dầu thêm 2% vào ngày 17/7 và tăng giá điện thêm 5% vào ngày 1/8 vừa qua. Đáng lưu ý là nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống có quyền số lên đến gần 40% trong rổ hàng hóa CPI. Do đó, sự tăng giá của nhóm hàng này thường sẽ có tác động lớn đến CPI. Chúng tôi sẽ có báo cáo chi tiết về CPI cả nước vào ngày 25/8 tới đây khi Tổng cục Thống kê công bố.

CPI tại TP. Hồ Chí Minh, Hà Nội và cả nước



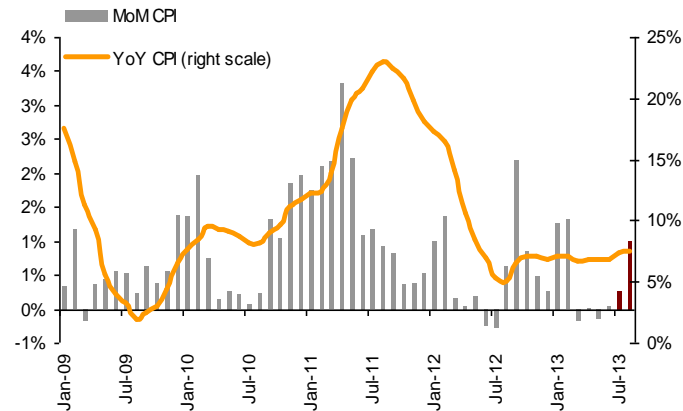
Nguồn: GSO

Giá nhóm hàng ăn và dịch vụ ăn uống và CPI theo tháng



Nguồn: GSO

Chỉ số CPI cả nước theo tháng và theo năm



Nguồn: GSO

DCL: Hưởng lợi từ lãi suất giảm, lợi nhuận 6T13 tăng mạnh

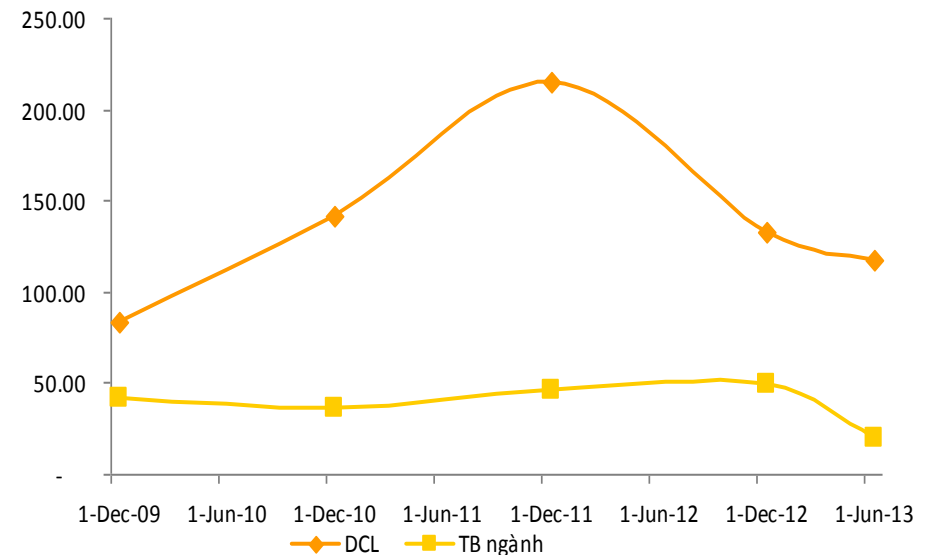
Nguyễn Thị Sony Trà Mi

CTCP Dược phẩm Cửu Long công bố KQKD hợp nhất 6T13 với lợi nhuận ròng đạt 18,1 tỷ đồng, tăng gần 13 lần so với cùng kỳ. Nguyên nhân chủ yếu do mặt bằng lãi suất cho vay trong năm giảm đáng kể (từ 14% trong năm 2012 về mức 9-10%) giúp chi phí lãi vay giảm 43% n/n xuống còn gần 20 tỷ trong 6T13. Tổng nợ vay của DCL tính đến cuối tháng 6/2013 là 315 tỷ đồng, tỷ lệ Nợ/VCSH là 1,2 lần, giảm đáng kể từ mức 2,1 lần (cuối năm 2011). Tuy nhiên, tỷ lệ này vẫn đang ở mức cao so với trung bình các công ty cùng ngành (dưới 0,5 lần).

Doanh thu 6T13 của DCL tăng 9% so với cùng kỳ, đạt 324 tỷ đồng. Điểm đáng ghi nhận là tỷ trọng sản phẩm thương mại trên tổng doanh thu trong 6T13 đã xuống dưới 10% từ mức 20% trong 2012. Công ty đang thực hiện tái cơ cấu danh mục sản phẩm theo hướng đẩy mạnh hàng tự sản xuất với biên lợi nhuận gộp khoảng 20-

45% (tùy theo nhóm sản phẩm), cao hơn nhiều so với mức 8-10% của hàng thương mại. Nhờ đó lợi nhuận biên gộp 6T13 tăng lên 31,8% từ mức 26,2% trong 6T12. Tuy nhiên, tỷ trọng CPBH&QLDN/DT cũng tăng khoảng 5 điểm phần trăm lên mức 19,1% trong 6T13.

Lưu ý, cổ phiếu này đã được đưa ra khỏi diện kiểm soát và chuyển sang diện cảnh báo kể từ ngày 05/04/2013 nhờ khắc phục được tình trạng chậm công bố thông tin định kỳ trong năm 2012. Hoạt động kinh doanh của công ty đang có những tín hiệu cải thiện tích cực. Năm 2013, công ty đặt chỉ tiêu doanh thu và LNST lần lượt là 700 tỷ (+14,4% n/n) và 34 tỷ (+78,6%). Như vậy, kết thúc Q2/13, DCL đã hoàn thành được 46% và 53% kế hoạch DT và LNST. Cổ phiếu này đang giao dịch ở mức P/E 2013 khoảng 6 lần, thấp hơn mức bình quân ngành 10x.



Tỷ lệ nợ/VCSH (D/E - %) – Nguồn Bloomberg, công ty

Ngành xi măng: Kết quả 6T/13 không sáng sủa

Đặng Thị Kim Thoa

Trong 6 tháng đầu năm 2013, cả nước tiêu thụ 29,5 triệu tấn sản phẩm, trong đó tiêu thụ nội địa đạt 22,7 triệu tấn (giảm 4% so với cùng kỳ năm ngoái), xuất khẩu 6,8 triệu tấn (tăng 210% so với cùng kỳ).

Thị trường nội địa vẫn là thị trường chính của xi măng Việt Nam, chiếm gần 80% nhu cầu. Với sức mua trong nước còn yếu, các công ty xi măng niêm yết đạt kết quả không khả quan. Hầu hết lợi nhuận ròng 6T/13 của các công ty lỗ hoặc tăng trưởng lợi nhuận âm. Chỉ một vài công ty đạt lợi nhuận trên 10 tỷ đồng, gồm BCC, VTV và QNC lần lượt đạt 36; 13,5 tỷ đồng; và 4,3 tỷ đồng. Cần nhận thấy rằng các công ty này vẫn có lời không phải nhờ hoạt động kinh doanh phục hồi giúp tăng trưởng doanh thu, mà chủ yếu nhờ chi công ty tiết giảm CPBH&QLDN và chi phí lãi vay giảm do mặt bằng lãi suất cho vay đã giảm mạnh từ 14% xuống còn khoảng 10% trong năm nay.

Riêng HT1, tuy doanh thu của công ty cao nhất (đạt 3.175 tỷ đồng) trong số các công ty niêm yết, nhưng lợi nhuận mang lại khá khiêm tốn, chỉ đạt 1,7 tỷ đồng trong 6T/13. Điều này là do HT1 phải gánh khoản nợ quá lớn với nợ/VCSH lên tới gần 5 lần. Do vậy, chi phí lãi vay đã 'ăn hết' vào lợi nhuận của doanh nghiệp.

Hoạt động của các công ty xi măng Việt Nam vẫn gặp khó khăn do nguồn cung đang dư thừa khoảng 25 triệu tấn (do nhiều nhà máy mới đi vào hoạt động). Mặc dù giá bán trong nước rẻ hơn so với giá của các nước khu vực như Indonesia, Thái Lan ... nhưng vẫn chưa thể tạo ra lợi thế cho các công ty trong nước do chi phí vận chuyển khá cao. Hơn nữa, lợi nhuận hoạt động biên của các công ty chịu áp lực giảm do các chi phí hoạt động chính gồm giá than, điện, nhân công chiếm gần 40% giá thành tăng ít nhất 10% hàng năm. Với những rủi ro trong hoạt động như vậy, chúng tôi không khuyến khích đầu tư vào các công ty xi măng tại thời điểm này.

Kết quả KQKD 6T/13

	Vốn hóa (tr USD)	Doanh thu	% thối DT	Lợi nhuận	% thối LN	KH Lnhuận	% Hoàn thành KH	Tr,P/E (lần)	Tồn kho	Nợ/VCSH	Ghi chú
BCC	24,9	1.814	5,4	36	-24	74	48,6	6,8	464	320%	
VTV	5,8	1.000	0	13,5	-14	24,6	54,9	5,5	201	82%	
QNC	4,5	711	-6	4,3	18	7,5	57,3	21,4	254	705%	
CCM	2,1	115	13	1,9	187	10	19,0	4,9	12,5	44,40%	hủy niêm yết tự nguyện
HT1	50,5	3.175	3	1,7	177	1,1	1,5	8,4	1,108	478%	
SCJ	4	144	18	0,6	-221	5,9	10,2	n/a	23	60%	
HVX	3,4	360	4	0,2	-97	-3,9		5,3	53	0%	
TBX	1	33	-11	-0,3	-130	n/a		18,9	12,5	95%	
TSM		27	-33	-1,3	-62	n/a		n/a	18	180%	
BTS	22,4	583	-57	-4,5	-1550	n/a	n/a	n/a	n/a	145%	vào diện cảnh báo
SDY	0,8	11,7	-22	-7,6	120	0,3		n/a	18,1	n/a	
HOM	19,4	733	0	-23,8	-154	67,5		100,2	342	100%	

Nguồn: Bloomberg, Công ty, MBKE

Phân tích kỹ thuật

Nguyễn Thanh Lâm

VN-Index: Tiếp tục điều chỉnh

- VN-Index có phiên giảm điểm thứ hai liên tiếp, mức giảm đã ít hơn đáng kể so với phiên trước đó.
- Xu hướng tăng ngắn hạn của VN-Index chưa bị thay đổi do những nguyên tắc cần thiết cấu thành xu hướng này (các đỉnh và đáy liên sau cao hơn) vẫn đang được duy trì
- Kháng cự tiếp theo của VN-Index (nếu chấp nhận kháng cự 509 đã bị chinh phục trước đó) là khu vực 533 điểm – mức đỉnh cao nhất trong năm 2013 tính đến hiện tại. Hỗ trợ gần nhất tại 485 điểm – mức đáy liên trước, hỗ trợ trung hạn tại 466 điểm.
- Thanh khoản giảm nhẹ khoảng 10% so với phiên trước. Dù giảm nhẹ nhưng KLGD tiếp tục trụ trên mức MA-50 ngày và tiếp tục xác nhận dòng tiền vẫn ở trạng thái mở rộng.
- MACD giảm mạnh hơn, nhưng vẫn nằm trên đường tín hiệu cũng như đường zero để xác nhận ủng hộ xu hướng tăng của VN-Index.
- **QUAN TRỌNG:** Sự điều chỉnh tính đến hiện tại vẫn hợp lệ. Chúng tôi chưa có sự thay đổi trong nhìn nhận xu hướng tăng dành cho VN-Index.

Chiến lược Đầu tư

- Trừ khi đã đạt được mức lợi nhuận kỳ vọng hoặc có nhu cầu tái cơ cấu danh mục, nhà đầu tư nhìn chung vẫn nên duy trì những vị thế mua đã mở trước đó.
- **Tỷ trọng đề xuất: 30/70 (tiền mặt/cổ phiếu).**



Phân tích kỹ thuật

Nguyễn Thanh Lâm

HNX-Index: Vẫn chưa mạnh

- HNX-Index có phiên giảm thứ hai, tiếp tục đóng cửa nằm bên dưới MA-50 ngày.
- Vùng kháng cự quan trọng của đường giá là 62,4 – 63,5 điểm, cho đến khi đường giá chưa thành công vượt qua vùng giá này, xu hướng ngắn hạn của HNX-Index vẫn không thể cải thiện thành tăng điểm.
- Hỗ trợ gần nhất của HNX-Index tại 61.1 – đáy liền trước đó. Hỗ trợ quan trọng hơn tại 59.5 – đáy thấp nhất của đợt giảm hiện tại.
- Thanh khoản yếu. KLGD tiếp tục giảm và vẫn nằm dưới mức MA-50 ngày, do đó không xác nhận sự mở rộng của dòng tiền. Khi thanh khoản vẫn yếu kém như hiện nay, thật khó kỳ vọng có thể sớm trông thấy sự bứt phá mạnh mẽ hơn của đường giá.
- Bất chấp hai phiên giảm của đường giá, MACD vẫn đang tăng và hiện đã tiệm cận đường 0, nếu vượt thành công mức này MACD sẽ cho tín hiệu xác nhận xu hướng của HNX-Index chuyển sang tăng điểm.
- **QUAN TRỌNG:** Nếu thành công vượt kháng cự 63,5 đi kèm thanh khoản cải thiện, HNX-Index sẽ ghi nhận xu hướng tăng ngắn hạn.

Chiến lược Đầu tư

- Cho đến khi điều kiện nêu trên được thỏa mãn, NĐT vẫn nên tiếp tục thận trọng với sàn HA.
- **Tỷ trọng đề xuất: 70/30 (tiền mặt/cổ phiếu)**



Bảng theo dõi cổ phiếu khuyến nghị

Mã CP	Mua/bán (*)	Trạng thái	Giá mua/bán	Giá hiện tại (**)	Giá mục tiêu	Giá dừng lỗ	Lãi/lỗ tiềm năng	Lãi/lỗ đã ghi nhận	Ngày mở trạng thái	Ngày đóng trạng thái	Lưu ý
KTB	Bán	Đã đóng	5.5	4.7	4.2	5.9	17.0%	17.0%	24-Jul-13	1-Aug-13	Chốt lời sớm (2)
DHG	Mua	Đã đóng	97.0	116.0	110.0	85.0	19.6%	19.6%	19-Jul-13	5-Aug-13	Đạt mục tiêu (4)
RAL	Mua	Đã đóng	43.0	49.9	49.5	39.0	16.0%	16.0%	29-Jul-13	7-Aug-13	Đạt mục tiêu (4)
NTP	Mua	Đã đóng	53.1	61.5	58.0	50.0	15.8%	15.8%	2-Aug-13	7-Aug-13	Đạt mục tiêu (4)
AGF	Mua	Đã đóng	42.0	35.7	50.0	36.5	-15.0%	-15.0%	3-Jul-13	7-Aug-13	Dừng lỗ (1)
BTP	Mua	Đã đóng	14.4	13.8	16.4	13.0	-4.2%	-4.2%	16-Jul-13	9-Aug-13	Cắt lỗ sớm (3)
HBC	Mua	Đã đóng	17.1	15.9	18.7	16.0	-7.0%	-7.0%	17-Jul-13	9-Aug-13	Dừng lỗ (1)
PVC	Mua	Đã đóng	16.9	14.9	19.7	15.3	-11.8%	-11.8%	18-Jul-13	12-Aug-13	Dừng lỗ (1)
SRC	Mua	Đã đóng	19.8	18.4	21.6	18.5	-7.1%	-7.1%	15-Jul-13	14-Aug-13	Dừng lỗ (1)
DHM	Bán	Đã đóng	9.4	7.9	7.1	10.9	19.0%	19.0%	23-Jul-13	16-Aug-13	Chốt lời sớm (2)
ITA	Bán	Đã đóng	5.4	6.0	4.8	6.0	-10.0%	-10.0%	14-Aug-13	16-Aug-13	Cắt lỗ sớm (3)
KBC	Bán	Đã đóng	6.7	7.5	5.7	7.2	-10.7%	-10.7%	13-Aug-13	19-Aug-13	Dừng lỗ (1)
BMP	Mua	Đã đóng	69.5	82.0	80.0	63.5	18.0%	18.0%	19-Jul-13	20-Aug-13	Đạt mục tiêu (4)
CNG	Mua	Đã đóng	30.4	36.3	35.0	27.8	19.4%	19.4%	5-Jul-13	21-Aug-13	Đạt mục tiêu (4)
TCM	Mua	Đã đóng	13.8	15.3	14.9	12.4	10.9%	10.9%	10-Jul-13	21-Aug-13	Đạt mục tiêu (4)
HVG	Mua	Đang mở	26.9	24.6	32.5	23.8	-8.6%		4-Jul-13		
SII	Mua	Đang mở	15.9	15.0	18.2	13.3	-5.7%		9-Jul-13		
REE	Mua	Đang mở	25.7	26.4	29.0	24.2	2.7%		10-Jul-13		
PVT	Mua	Đang mở	5.6	6.8	7.0	6.0	21.4%		11-Jul-13		
DRC	Mua	Đang mở	41.0	40.5	48.0	37.2	-1.2%		15-Jul-13		
HPG	Mua	Đang mở	29.6	33.0	33.2	27.2	11.5%		16-Jul-13		
VNM	Mua	Đang mở	139.0	146.0	158.0	127.0	5.0%		17-Jul-13		
DPM	Mua	Đang mở	41.2	41.9	45.4	38.6	1.7%		18-Jul-13		

CSM	Mua	Đang mở	37.4	36.0	42.9	34.0	-3.7%	18-Jul-13
TDH	Mua	Đang mở	13.1	12.7	14.7	12.0	-3.1%	18-Jul-13
DMC	Mua	Đang mở	38.5	40.8	44.0	35.4	6.0%	23-Jul-13
DQC	Mua	Đang mở	23.8	26.3	27.2	22.0	10.5%	24-Jul-13
TLH	Bán	Đang mở	6.2	6.4	5.0	7.3	-3.1%	25-Jul-13
OGC	Bán	Đang mở	9.8	9.5	8.0	11.0	3.2%	26-Jul-13
VCG	Bán	Đang mở	10.5	11.5	9.1	11.9	-8.7%	30-Jul-13
KDC	Mua	Đang mở	52.5	52.5	60.3	47.5	0.0%	6-Aug-13
FPT	Mua	Đang mở	43.0	46.4	49.5	39.5	7.9%	6-Aug-13
PGD	Mua	Đang mở	29.0	30.1	33.0	26.8	3.8%	7-Aug-13
VFMVF1	Mua	Đang mở	16.3	16.5	18.0	15.5	1.2%	7-Aug-13
HSG	Mua	Đang mở	39.4	41.3	44.4	37.0	4.8%	8-Aug-13
GAS	Mua	Đang mở	66.5	69.0	76.0	61.5	3.8%	8-Aug-13
PVD	Mua	Đang mở	55.0	59.0	64.0	50.0	7.3%	12-Aug-13
DBC	Bán	Đang mở	17.4	17.6	15.8	18.6	-1.1%	12-Aug-13
PTB	Mua	Đang mở	29.3	33.0	35.0	26.1	12.6%	15-Aug-13
PET	Mua	Đang mở	22.3	22.1	25.7	20.2	-0.9%	16-Aug-13
VSC	Mua	Đang mở	44.0	43.4	49.0	40.0	-1.4%	20-Aug-13

(*) Lưu ý Việt Nam chưa có luật cho việc “mượn bán trước” cổ phiếu nên chúng tôi đưa ra khuyến nghị “bán” chỉ nhằm ám chỉ đặc tính hiện nay của cổ phiếu này.

(**) Giá hiện tại chính là giá đóng cửa phiên giao dịch ngày hôm nay đối với những cổ phiếu đang mở trạng thái, Riêng đối với những cổ phiếu đã đóng trạng thái thì giá hiện tại được ghi nhận là mức giá tại thời điểm đóng trạng thái.

(1) Do cổ phiếu này đã tăng về mức giá dừng lỗ nên chúng tôi thực hiện đóng lại vị thế bán đã mở, với mức lỗ ghi nhận tương ứng

(2) Do tình hình thị trường thay đổi nên chúng tôi thực hiện chốt lời sớm đối với cổ phiếu này với mức lợi nhuận ghi nhận là tương ứng

(3) Do tình hình thị trường thay đổi nên chúng tôi thực hiện cắt lỗ sớm đối với các cổ phiếu này với mức lỗ ghi nhận tương ứng.

(4) Do cổ phiếu này đã đạt mục tiêu đề ra nên chúng tôi thực hiện đóng lại vị thế mua đã mở ra trước đó với mức lợi nhuận ghi nhận tương ứng.

BỘ PHẬN NGHIÊN CỨU PHÂN TÍCH – KHỐI KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Nguyễn Thị Ngân Tuyền

Giám đốc

(84) 8 44 555 888 x 8081 | tuyen.nguyen@maybank-kimeng.com.vn

- Thực phẩm và đồ uống
- Dầu khí

Nguyễn Trung Hòa

Phó Giám đốc

(84) 8 44 555 888 x 8088 | hoa.nguyen@maybank-kimeng.com.vn

- Vĩ mô
- Thép
- Đường
- Cao su
- Săm lốp

Trịnh Thị Ngọc Điệp

(84) 4 44 555 888 x 8208 | diep.trinh@maybank-kimeng.com.vn

- Công nghệ
- Năng lượng
- Xây dựng

Đặng Thị Kim Thoa

(84) 8 44 555 888 x 8083 | thoa.dang@maybank-kimeng.com.vn

- Tiêu dùng
- Công nghiệp
- Thủy sản

Vũ Thị Thúy Hằng

(84) 8 44 555 888 x 8087 | hang.vu@maybank-kimeng.com.vn

- Ngân hàng
- Bảo hiểm

Nguyễn Thị Sony Trà Mi

(84) 8 44 555 888 x 8084 | mi.nguyen@maybank-kimeng.com.vn

- Cảng biển
- Dược

Nguyễn Quang Duy

(84) 8 44 555 888 x 8082 | duy.nguyenquang@maybank-kimeng.com.vn

- Bất động sản

Nguyễn Hoài Nam

(84) 4 44 555 888 x 8029 | nam.nguyen@maybank-kimeng.com.vn

- Phân tích kỹ thuật

Nguyễn Thanh Lâm

(84) 8 44 555 888 x 8086 | thanhlam.nguyen@maybank-kimeng.com.vn

- Phân tích kỹ thuật

KHUYẾN CÁO

Bản Tin MBKE là sản phẩm của Công ty Chứng khoán Maybank Kim Eng (MBKE), phát hành hằng ngày đến quý khách hàng.

Bản tin này cung cấp thông tin và những ý kiến chỉ dành cho mục đích tham khảo. Bản tin không có ý định và mục đích cấu thành những lời khuyên tài chính, đầu tư, giao dịch hay bất kỳ lời khuyên nào khác. Bản tin không được phân tích như một sự xúi giục hay một yêu cầu mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào. Thông tin và những lời bình luận không có ý tán thành hay khuyến nghị cho bất kỳ loại chứng khoán hay những phương tiện đầu tư khác.

Bản tin này dựa vào những thông tin đại chúng, Maybank Kim Eng cố gắng trong phạm vi có thể sử dụng thông tin đầy đủ và đáng tin cậy, nhưng chúng tôi không khẳng định những thông tin đưa ra là hoàn toàn chính xác và đầy đủ. Người đọc cũng nên lưu ý rằng ngoại trừ điều ngược lại được nêu ra. Maybank Kim Eng và bên cung cấp dữ liệu thứ 3 không đảm bảo về tính chính xác, đầy đủ và kịp thời của dữ liệu mà chúng tôi cung cấp và sẽ không chịu trách nhiệm cho bất cứ sự thiệt hại nào liên quan đến việc sử dụng những dữ liệu đó.

Tất cả quyền được đảm bảo. Từng phần hoặc toàn bộ bản tin này không được sửa chữa, sao chép bằng bất cứ hình thức nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của MBKE.

HỘI SỞ

Lầu 1, 255 Trần Hưng Đạo, Quận 1, TP, HCM
Tel: +84 8 3838 6636
Fax: +84 8 3838 6639
Call Center: (08) 44 555 888
Website: www.kimeng.com.vn

CHI NHÁNH HÀ NỘI

14 - 16 Hàm Long, Phường Phan Chu Trinh,
Quận Hoàn Kiếm, TP, Hà Nội
Tel: +84 4 2221 2208
Fax: +84 4 2221 2209
Call Center: (04) 44 555 888

CHI NHÁNH CHỢ LỚN

982-984-986-986A Nguyễn Trãi, Quận 5, TP, HCM
Tel: +84 8 3853 6888
Fax: +84 8 3859 0699
Call Center: (08) 44 555 888

CHI NHÁNH PHÚ NHUẬN

456 Phan Xích Long, P2, Q, Phú Nhuận, TP,
HCM
Tel: (08) 62 927 029
Fax: (08) 62 927 019
Call Center: (08) 44 555 888

CHI NHÁNH ĐỒNG NAI

139 Hà Huy Giáp, TP, Biên Hòa, Đồng Nai
Tel: +84 61,3940490
Fax: +84 61,3940499

CHI NHÁNH HẢI PHÒNG

Tầng 3, Tòa nhà DG tower , Số 15 Trần Phú,
Q, Ngô Quyền, Hải Phòng
Tel: +84 313 250250
Fax: +84 313 250000

CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG

Lầu 2, 482 Hoàng Diệu, Quận Hải Châu, TP, Đà Nẵng
Tel: +84 511 3868 660
Fax: +84 511 3868 661
Call Center: (0511) 44 555 888

CHI NHÁNH VŨNG TÀU

27-29-31 Trưng Nhị, Phường 1, TP, Vũng Tàu
Tel: +84 64 3577 677
Fax: +84 64 3577 666

CHI NHÁNH AN GIANG

Lầu 3 TTTM Nguyễn Huệ, 9/9 Trần Hưng Đạo,
Long Xuyên, An Giang
Tel: (84) 76 3922 229 - Fax: (84) 76 3922 899
Call Center: (08) 44 555 888